TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Thanh Khiết**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Võ Tấn Liêm**

Ông **Bùi Hữu Khánh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hồ Chí Thêm** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Thanh Mãy** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Chí T - Sinh ngày 25 tháng 01 năm 1999 tại Cà Mau; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh C; Nghề nghiệp: Làm vuông; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn G, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị A sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ; Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003, bị cáo là con lớn trong gia đình; Tiền án: không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 26/12/2018 bị Công an huyện Cái Nước xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo quyết định số 31/QĐ-XPVPHC ngày 26/12/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28 tháng 8 năm 2019 cho đến nay.
Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.
- Bị hại:
Chị **Trần Thị N** – sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 01/8/2019 Trần Chí T ở ấp R, xã H, huyện Cái Nước ngủ thức dậy, lúc này trong nhà ngoại của T là ông Nguyễn Văn C đang ăn cơm trong đó có chị Trần Thị N (là dâu ông C), T phát hiện chiếc điệm thoại samsung galaxy J5 prime màu hồng của chị N đang sạc pin trên đầu tủ ở nhà giữa (gần vị trí T ngủ), T nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại nêu trên của chị N, T đi đến nơi điện thoại và dùng tay tháo dây sạc điện thoại ra bỏ điện thoại vào túi quần và đi ra khỏi nhà, sau đó đi bộ đến cống Sư Liệu thuộc ấp R, xã H để uống cà phê và điện thoại cho Phan Vũ Ng nhờ chở xuống thị trấn C và đến tiệm cầm đồ Nhã Uyên ở Khóm 1, thị trấn C, huyện C cầm điện thoại nêu trên cho chị Nguyễn Nhã N với số tiền 1.200.000 đồng, để tiêu xài cá nhân. Đến ngày 26/8/2019 Công an huyện C mời T về làm việc và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp điện thoại của chị N.

Nguyên nhân và điều kiện phạm tội: Xuất phát từ lòng tham và ý thức xem thường pháp luật, mong muốn có được tài sản nhưng không bằng lao động chân chính mà chiếm đoạt thành quả lao đồng của người khác của Trần Chí T, đã lợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại trong quản lý tài sản, từ đó thúc đẩy T thực hiện hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 28/8/2019 của hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước xác định:

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 prime, mua mới tháng 3/2018, còn 60% giá trị x 4.490.000 đồng = 2.694.000 đồng.

01 sim vinaphone còn 100% giá trị x 25.000 đồng = 25.000 đồng

Tổng cộng: 2.719.000 đồng.

Qua quá trình điều tra Trần Chí T còn thừa nhận thêm 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể:

Vào ngày 15/8/2019 T về nhà và lén lút lấy chìa khóa mở tủ giường ngủ của ông ngoại là ông Nguyễn Văn C lấy trộm số tiền 800.000 đồng và bỏ trốn. Đến tối ngày 20/8/2019 T tiếp tục về nhà và lén lút lấy trộm 01 cái điện thoại di động bàn

phím, màu đen hiệu BRID của bà ngoại là bà Trần Thị H để trên đầu giường ngủ và tiếp tục bỏ trốn.

Tại kết luận định giá tài sản số 37a/KL-HĐĐGTS ngày 28/8/2019 của hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước xác định:

01 điện thoại di động hiệu BIRD, màu đen, mua mới tháng 6/2019, còn 80% giá trị x 150.000 đồng = 120.000 đồng.

02 sim vinaphone còn 100% giá trị x 25.000 đồng = 50.000 đồng

Tổng cộng: 170.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 prime, 01 sim vinaphone số 0852290918 của Trần Thị N;

+ 01 điện thoại di động hiệu BIRD màu đen (loại bàn phím) và 02 sim vinaphone gắn trong điện thoại của bà Trần Thị H;

Tài sản sau khi thu giữ đã trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Bản cáo trạng số 60/CT -VKS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đã truy tố bị cáo Trần Chí T tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện C thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giãm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Trần Chí T** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Áp dụng các điều 38, 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Áp dụng các điều 106; 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Trần Chí T** từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mất trộm đã thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại cũng không yêu cầu gì thêm. Nên không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo;

Đối với chị Nguyễn Nhã N việc cầm điện thoại của bị cáo T, chị N không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C không đặt ra xử lý đối với chị Nguyên là phù hợp.

Đối với Nguyễn Vũ Ng, bị cáo T nhờ chở đến thị trấn C đi công việc, sau đó nhờ chở đến tiệm cầm đồ, tuy nhiên Ng không biết việc T mang điện thoại do trộm mà có đi cầm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước không xử lý đối với Ng là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước mô tả và truy tố bị cáo là không oan cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Từ cơ sở đó cho thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức bình thường, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương; gây tâm lý lo âu cho người dân. bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của bị hại một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo phạm tội với mục đích chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền chi xài cá nhân mà không phải lao động. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt khi hòa nhập cộng đồng nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân không tốt. Cụ thể là: Ngày 17/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xử phạt 06 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" theo bản án số 66/2015/HSST ngày 17/9/2015; Ngày 04/10/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 04 tháng 23 ngày tù về tội "trộm cắp tài sản" theo bản án số 96/2018/HS-PT ngày 04/10/2018, bị cáo đã chấp hành xong hình

phạt; Ngày 26/12/2018 bị cáo bị Công an huyện Cái Nước xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo quyết định số 31/QĐ-XPVPHC ngày 26/12/2018. Đến ngày 01/8/2019 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo và ra lệnh bắt bị cáo để tạm giam cho đến nay.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thiệt hại tài sản không lớn.

Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[3] Về án phí buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Điều 38, 47 Bộ luật hình sự;

Điều 106; Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo **Trần Chí T** phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*

Xử phạt: Bị cáo **Trần Chí T** 01 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2019.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Trần Thị N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cái Nước;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Khiết